**Những lưu ý trước khi làm bài:**

* Đề thi gồm các câu hỏi thuộc nội dung **Phần: Địa lí tự nhiên – Vị trí địa lí và lịch sử phát triển lãnh thổ**, giúp các em ôn tập và tự kiểm tra, đánh giá, từ đó có kế hoạch học tập phù hợp.
* Thời gian thi là 20 phút. Trước khi bắt đầu, hãy đảm bảo em có đủ thời gian thi; đồng thời chuẩn bị đầy đủ dụng cụ làm bài như giấy bút, Atlat Địa lí Việt Nam,… để sẵn sàng thi một cách nghiêm túc nhất.
* Ngay sau khi nộp bài, các em sẽ được thông báo kết quả chi tiết về bài làm của mình.

**Chúc các em thành công!**

**[NOIDUNG]**

**Câu 1:** Huyện đảo Hoàng Sa trực thuộc tỉnh/thành phố nào sau đây?

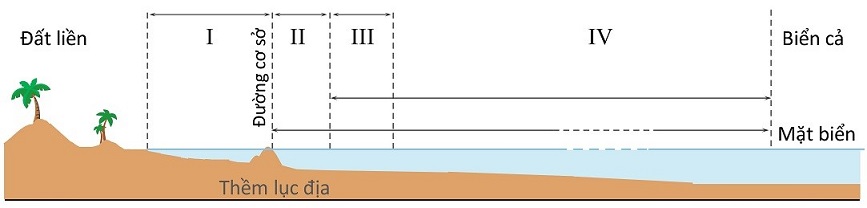
**A.** Quảng Trị.

**B.** Đà Nẵng.

**C.** Khánh Hòa.

**D.** Quảng Ngãi.

**Câu 2:** Cho sơ đồ sau:



Các vùng biển đánh theo thứ tự I, II, III, IV lần lượt là

**A.** Nội thủy, vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải, vùng đặc quyền về kinh tế.

**B.** Vùng tiếp giáp lãnh hải, lãnh hải, nội thủy, vùng đặc quyền về kinh tế.

**C.** Nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền về kinh tế.

**D.** Lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, nội thủy, vùng đặc quyền về kinh tế.

**Câu 3:** Vùng đất Việt Nam có tổng diện tích *(theo Niên giám thống kê 2006)* là:

**A.** 331 211 km2.

**B.** 331 213 km2.

**C.** 331 214 km2.

**D.** 331 212 km2.

**Câu 4:** Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới bán cầu Bắc, trong khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của gió Mậu Dịch (Tín phong) và gió mùa châu Á nên

**A.** khí hậu có hai mùa rõ rệt.

**B.** có tài nguyên khoáng sản vô cùng phong phú.

**C.** thảm thực vật bốn mùa xanh tốt, giàu sức sống.

**D.** tài nguyên sinh vật quý giá.

**Câu 5:** Đường biên giới trên đất liền ngắn nhất là của Việt Nam với

**A.** Trung Quốc.

**B.** Lào.

**C.** Campuchia.

**D.** Thái Lan.

**Câu 6:** Vùng biển mà tại đó Nhà nước ta có quyền thực hiện các biện pháp để bảo vệ an ninh quốc phòng, kiểm soát thuế quan, các quy định về y tế, môi trường, nhập cư…, được gọi là

**A.** Nội thủy.

**B.** Vùng tiếp giáp lãnh hải.

**C.** Lãnh hải.

**D.** Vùng đặc quyền về kinh tế.

**Câu 7:** Ý nghĩa về kinh tế của vị trí địa lí nước ta là:

**A.** tạo điều kiện thuận lợi cho nước ta chung sống hòa bình, hợp tác hữu nghị và cùng phát triển với các nước.

**B.** một khu vực kinh tế rất năng động và nhạy cảm với những biến động chính trị trên thế giới.

**C.** mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.

**D.** tạo điều kiện thực hiện chính sách mở cửa, hội nhập với các nước trên thế giới, thu hút vốn đầu tư của nước ngoài.

**Câu 8:** Lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ được chia làm mấy giai đoạn chính?

**A.** 3.

**B.** 4.

**C.** 2.

**D.** 5.

**Câu 9:** Giai đoạn Tiền Cambri ở Việt Nam được xem là

**A.** giai đoạn quyết định lịch sử phát triển tự nhiên của đất nước.

**B.** giai đoạn đầu và cuối cùng hình thành nền móng lãnh thổ.

**C.** giai đoạn hình thành nền móng ban đầu của lãnh thổ.

**D.** giai đoạn cuối cùng trong lịch sử phát triển tự nhiên của nước ta.

**Câu 10:** Giai đoạn Cổ kiến tạo bắt đầu từ kỉ Cambri, cách đây bao nhiêu triệu năm?

**A.** 543 triệu năm.

**B.** 542 triệu năm.

**C.** 524 triệu năm.

**D.** 545 triệu năm.

**Câu 11:** Đặc điểm nào sau đây **khôn*g*** thuộc giai đoạn Tân kiến tạo?

**A.** Là giai đoạn diễn ra ngắn nhất trong lịch sử hình thành và phát triển của tự nhiên nước ta.

**B.** Diễn ra trong thời gian khá dài, tới 477 triệu năm.

**C.** Chịu sự tác động mạnh mẽ của kì vận động tạo núi Anpo-Himalaya và những biến đổi khí hậu có quy mô toàn cầu.

**D.** Là giai đoạn tiếp tục hoàn thiện các điều kiện tự nhiên làm cho đất nước ta có diện mạo và đặc điểm tự nhiên như hiện nay.

**Câu 12:** Lớp khí quyển ban đầu còn rất mỏng **không** bao gồm chất khí nào sau đây?

**A.** Amoniac.

**B.** Nitơ.

**C.** Clo.

**D.** Hiđrô.

**Câu 13:** Giai đoạn nào sau đây “là giai đoạn có nhiều biến động mạnh mẽ nhất trong lịch sử phát triển tự nhiên nước ta”?

**A.** Cổ kiến tạo.

**B.** Tân kiến tạo.

**C.** Tiền Cambri.

**D.** Thái cổ sinh.

**Câu 14:** Ở nước ta, giai đoạn Tiền Cambri diễn ra trong suốt thời gian khoảng

**A.** 1,5 tỉ năm.

**B.** 2 tỉ năm.

**C.** 2,5 tỉ năm.

**D.** 3 tỉ năm.

**Câu 15:** Giai đoạn Tiền Cambri được xem là giai đoạn hình thành nền móng ban đầu của quốc gia Đông Nam Á nào sau đây?

**A.** Lào.

**B.** Campuchia.

**C.** Việt Nam.

**D.** Thái Lan.